

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Medium

BESTLADY S3

Giày c ổ điể n , **an toàn** **tính** Safety Jogger BESTLADY là , có chiều cao trung bình mang khả năng bảo v ệ t u i. Giầy SR này có khả năng mũi giầy toàn g t thép, bảo và ệ đế và nhiên liệu. Lý t ư ởn g cho các ngành công n ghiệ p khác nhau.



217

Những vật liệu cao cấp hơn ật Ba ton thu	
lót bên trong	i tái chế lưới
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-42 / UK 3.0-8.0 / US 5.5-10.5 JPN 21.5-26.5 / KOR 230-270
ng lượng thép	0.520 kg
ẩn hiếu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011





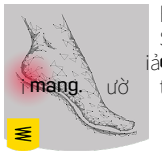
S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và có đế chống đâm xuyên. Những đôi giày này cũng bảo vệ người lao động khỏi nguy cơ bị thương và nghiền nát bàn chân.



SRC
Đ những tính năng quan trọng của giày bảo hộ lao động SRC là rước là ộng trong ngày quan trọng và giày bảo hộ lao động SRC phải vượt qua cả bài kiểm tra SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



S nhiên
u ệu dầu
ế ngoài có khả năng và nhiên liệu.



hấp thụ **gót chân**
Sự hấp thụ năng lượng ở gót i mang. ười chân ảm hại và/hoặc chạy lên cơ thể ng



Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ bảo vệ ngón chân i chắc chắn bằng thép hoặc ửa bằng vật liệu



thép
đâm thủng được làm bằng thép thép chống ng phủ và ngăn các xâm i hoặc không nhập từ đế ngoài.

Công nghiệp n:

lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Hoá học, Xây dựng, Thực phẩm & đồ uống, Khai thác mỏ, Dầu khi, Ngành công nghiệp

ường: **Môi t**

rường ẩm ướt, môi khô, môi ẩm ướt

Cac hương dẫn ba#o tri:

éo dài t Đánh dấu giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng phương pháp cách thích hợp. Không trên lò s

K

Sự miêu tả	EN ISO 20345	đơn vị đo lường
Những vật liệu Carbon thu cao cấp hơn		
Top: khả năng thấm hơi	? 0.8	1.6 mg/cm/giờ
Top: hiệu suất hơi	? 15	22.9 mg/cm2
ót bên trong	**tái chế**	
Lớp lót: thấm hơi	? 2	60.5 mg/cm/giờ
lót: hiệu suất hơi	? 20	484.1 mg/cm2
rong Đệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)		
đệm chân Độ bền mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800 chu kỳ
goài Đế **PU / PU**		
Chống trượt đế ngoài (mài mòn)	? 150	29.1 mm
a đế ngoài SRA gót chân	? 0.28	0.38 ma sát
a đế ngoài SRA Phẳng	? 0.32	0.38 ma sát
a đế ngoài SRB gót chân	? 0.13	0.16 ma sát
ộc đế ngoài SRB phẳng	? 0.18	0.19 ma sát
ị chống tĩnh điện	0.1 - 1000	120.7 megaohm
ị ESD	0.1 - 100	N/A megaohm
Hấp thụ năng lượng gót chân	? 20	27 J
Đ ứng đầu **Thép**		
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	N/A	N/A mm
Mũi bảo hộ chống nén (khoảng hở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A mm
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	? 14	15.0 mm
Mũi giày an toàn chống nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	? 14	16.0 mm

kích thước thép: 38

a chúng tôi. Giày chúng tôi có sẵn thương hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đặ

Sự miêu tả	đơn vị đo lường	Đơn vị
i CO phát thải		
Vật liệu	7.47	kg
Bao bì	0.11	kg
ất Sản xuất	1.90	kg
Chuyên chở	0.26	kg
	9.74 kg CO2/cặp	

Sự miêu tả	Kết quả
ệu vật liệu Tiêu **tái chế**	
Product	8%
Bao bì	99%

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com